

Số: 429/2021/QĐST-HNGĐ

*Biên Hòa, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 335/2021/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Văn P, sinh năm 1966; Địa chỉ thường trú: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Đặng Thị Tuyết M, sinh năm 1978; Địa chỉ thường trú: Khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhận được đơn yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” của ông Trần Văn P và bà Đặng Thị Tuyết M. Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông P, bà M thống nhất không đoàn tụ, xin được công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn vào ngày 06/4/2021. Ông P, bà M hiện đang cư trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, đã nộp tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, đơn yêu cầu của ông P, bà M được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

**[2] Về nội dung đơn yêu cầu:**

Ông Trần Văn P và bà Đặng Thị Tuyết M tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai ngày 31/3/2004. Ông P, bà M không có con chung. Về tài sản chung, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung ông P, bà M khai không có.

Quá trình chung sống, ông P, bà M thừa nhận hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Cả hai đều xác định tình cảm không còn, hôn nhân không đạt được mục đích nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn P và bà Đặng Thị Tuyết M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.
- Về nợ chung: không có.

**2.** Về lệ phí Hôn nhân gia đình: Ông Trần Văn P và bà Đặng Thị Tuyết M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu số 0000082 ngày 01/02/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Duyên**

